

Số: 27/2021/QĐST- DS

N, ngày 24 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 59/2021/TLST-DS ngày 08 háng 02 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Công ty TNHH P Việt Nam.**

Địa chỉ: Quốc lộ 30 Cụm công nghiệp T, xã B, huyện T, tỉnh Đ.

Đại diện ủy quyền của nguyên đơn: Ông **Trần Văn Cao**, sinh năm 1979 (theo Hợp đồng ủy quyền ngày 27/01/2021).

Địa chỉ: Quốc lộ 30 Cụm công nghiệp T, xã B, huyện T, tỉnh Đ và bà **Huỳnh Thị Quỳnh H**, sinh năm 1959 (theo Hợp đồng ủy quyền ngày 17/3/2021).

Địa chỉ: số 200 đường T, phường H, thành phố C, tỉnh Đ.

- *Bị đơn:* Bà **Võ Thị Bạch N**, sinh năm 1972.

Địa chỉ HKTT: 29/4 X, phường A, quận N, thành phố C.

Chỗ ở: 197 X, KDC H, phường A, quận N, thành phố C.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Ông **Huỳnh Văn K.**

Địa chỉ HKTT: 29/4 X, phường A, quận N, thành phố C.

Chỗ ở: 197 X, KDC H, phường A, quận N, thành phố C

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Các đương sự thống nhất thỏa thuận như sau:

- Bị đơn bà Võ Thị Bạch N và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Huỳnh Văn K thống nhất cùng liên đới chịu trách nhiệm trả cho nguyên đơn Công ty TNHH P Việt Nam số nợ gốc là 19.888.038.223 đồng (*mười chín tỷ tám trăm tám mươi tám triệu không trăm ba mươi tám ngàn hai trăm hai mươi ba đồng*) và lãi là 2.282.533.832 đồng (*hai tỷ hai trăm tám mươi hai triệu năm trăm ba mươi ba ngàn tám trăm ba mươi hai đồng*).

Thời gian và cách trả nợ bị đơn bà Võ Thị Bạch N, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Huỳnh Văn K và Công ty TNHH P Việt Nam thống nhất xin tự thỏa thuận, nếu không thỏa thuận được sẽ giải quyết tại Thi hành án. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Sau khi bà Võ Thị Bạch N và ông Huỳnh Văn K trả xong tất cả các khoản nợ nêu trên (*bao gồm nợ gốc, nợ lãi và lãi phát sinh tại giai đoạn thi hành án*) thì Công ty TNHH P Việt Nam có trách nhiệm trả lại cho bà N, ông K 02 tài sản thế chấp là: GCNQSDĐ số AH921093 (số vào sổ cấp GCN: H00668aL ngày 12/3/2007) - bản chính, GCNQSH nhà ở số 500301030100236 (hồ sơ gốc số 1025/QĐ.UBND.36) do UBND huyện An Phú, tỉnh An Giang cấp ngày 12/3/2007 - bản chính và GCNQSDĐ số BE153341 (số vào sổ cấp GCN: CH04452) do UBND huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai cấp ngày 10/11/2011 chính lý biến động sang tên của Võ Thị Bạch N ngày 18/01/2012 - bản chính.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn bà Võ Thị Bạch N phải chịu án phí theo quy định của pháp luật là 65.085.286 đồng (*sáu mươi lăm triệu không trăm tám mươi lăm ngàn hai trăm tám mươi sáu đồng*); Nguyên đơn Công ty TNHH P Việt Nam được nhận lại 65.085.500 đồng (*sáu mươi lăm triệu không trăm tám mươi lăm ngàn năm trăm đồng*) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 003684 ngày 08/02/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận N, thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q.NK;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Diễm Trang